***(Các em lớp 6, học thuộc nội dung 1, 2 Bài 17, Bài 18 học nội dung phần 1. Sau khi đi học trở lại, Thầy sẽ cho các em kiểm tra lấy điểm 15 phút.)***

Câu hỏi:

1.Nước Âu Lạc từ thế kỉ II TCN đến thế kỉ I có gì thay đổi?

2.Trình bày nguyên nhân, diễn biến, kết quả, ý nghĩa cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng năm 40.

3.Hai Bà Trưng đã làm gì sau khi giành lại được độ lập? Ý nghĩa của những việc làm?

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Các lớp 6a5, 6a3, 6a1,6a2 các em chép nội dung Bài 18 vào vỡ bài học, học thuộc phần 1, trã lời các câu hỏi cuối.**

**BÀI 18:TRƯNG VƯƠNG VÀ CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG XÂM LƯỢC HÁN**

**1.Hai Bà Trưng đã làm gì sau khi giành lại được độc lập?**

- Sau khi đánh đuổi quân đô hộ, Trưng Trắc được suy tôn làm Vua (Trưng Trắc), đóng đô ở Mê Linh.

-Những việc làm của chính quyền Trưng Vương:

 +Phong tước cho những người có công, lập lại chính quyền mới.

 +Trao quyền cai quản ở Huyện cho các Lạc tướng.

 +Xá thuế cho dân.

 +Bãi bỏ các thứ lao dịch nặng nề.

→ Thể hiện ý chí quyết tâm của chính quyền độc lập.

**2. Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Hán (42-43) đã diễn ra như thế nào?**

-Tháng 4 năm 42, quân Hán tấn công Hợp Phố, quân ta chống trả rồi rút lui.

-Sau khi chiếm Hợp Phố, Mã Viện chia quân thành 2 đạo thủy, bộ tiến vào nước ta.

-Hai Bà Trưng cho quân nghênh chiến ở Lãng Bạc. Cuộc chiến diễn ra quyết liệt.

-Thế giặc mạnh, quân ta lui về giữ Cổ Loa, và Mê Linh.

- Mã Viện đuổi theo, Hai Bà Trưng chiến đấu oanh liệt và hi sinh ở Cấm Khê.

\* Ý nghĩa: Tuy thất bại, cuộc khởi nghĩa tiêu biểu chó ý bất khuất, quật cường của dân tộc ta.

 Câu hỏi:

**1.Hai Bà Trưng đã làm gì sau khi giành lại được độc lập?**

**2.Ý nghĩa của cuộc kháng chiến chống xâm lược Hán?**

 \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Khối lớp 6, các em chép nội dung bài 19 vào vỡ bài học, học thuộc phần 1, trã lời các câu hỏi cuối bài.**

**BÀI 19: TỪ SAU TRƯNG VƯƠNG ĐẾN TRƯỚC LÝ NAM ĐẾ**

 **(Giữa thế kỷ I – giữa thế kỷ VI)**

**1.Chế độ cai trị của các triều đại phong kiến phương bắc đối với nước ta từ thế kỷ I đến thế kỷ VI.**

a.Ách thống trị của các triều đại Trung Quốc:

-Đầu thế kỷ III nhà Ngô đặt tên Âu Lạc là Giao Châu.

-Đưa người Hán sang cai trị các Huyện.

b.Nỗi thống khổ của nhân dân ta:

-Đóng nhiều thứ thuế (muối,và sắt).

-Lao dịch và nộp cống.

c.Đẩy mạnh đồng hóa:

-Đưa người Hán sang Giao Châu.

-Bắt dân ta học chữ Hán, tuân theo luật pháp và phong tục của người Hán.

**2.Tình hình kinh tế nước ta từ thế kỷ I đến thế kỷ VI có gì thay đổi?**

a.Công cụ sắt và nghề nông:

-Nghề rèn sắt vẫn phát triển, nhân dân chế tạo được nhiều công cụ sản xuất, vũ khí.

-Nông nghiệp phát triển:

+Dùng trâu bò kéo cày, diện tích trồng trọt mở rộng..

-Trồng hai vụ lúa trong một năm.

-Chăn nuôi nhiều gia súc.

b.Các nghề thủ công và buôn bán:

-Nghề rèn sắt, nghề gốm, nghề dệt phát triển mạnh.

-Việc buôn bán trong và ngoài nước cũng phát triển.

**Câu hỏi**

**1.Trong các thế kỷ I-VI, chế độ cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc đối với nước ta có gì thay đổi?**

**2.Trình bày sự phát triển của thủ công nghiệp, thương nghiệp nước ta trong thời kỳ này?**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

***Khối lớp 6, các em chép tiếp nội dung bài 20 vào vỡ bài học, học thuộc phần 2, trã lời các câu hỏi cuối bài. Thầy sẽ trã bài lấy điểm miệng ở nội dung phần 2.***

**BÀI 19: TỪ SAU TRƯNG VƯƠNG ĐẾN TRƯỚC LÝ NAM ĐẾ**

 **(Giữa thế kỷ I – giữa thế kỷ VI) ( tiếp theo)**

**1.Những chuyển biến về xã hội, văn hóa nước ta các thế kỉ I-VI.**

a.Những chuyển biến trong xã hội:

**Vẽ SƠ ĐỒ PHÂN HÓA XÃ HỘI** ( Sách giáo khoa trang 55)

|  |  |
| --- | --- |
| **Thời Văn Lang, Âu Lạc** | **Thời kì bị đô hộ** |
| Vua | Quan lại đô hộ |
| Quý tộc | Hào trưởng Việt | Địa chủ Hán |
| Nông dân công xã | Nông dân công xã |
| Nông dân lệ thuộc |
| Nô tì | Nô tì |

b.Văn hóa:

-Chính quyền đô hộ mở trường học dạy chữ Hán tại các quận.

-Truyền vào nước ta Nho giáo, Đạo giáo, Phật giáo và những luật lệ, phong tục Hán.

→Nhân dân ta vẫn giữ được phong tục tập quán và tiếng nói của tổ tiên.

**2.Cuộc khởi nghĩa Bà Triệu(năm 248)**

a.Nguyên nhân:

-Do chính sách thống trị tàn bạo của nhà Ngô.

-Nhân dân không cam chịu bị áp bức, bóc lột nặng nề.

b.Diễn biến:

-Năm 248 cuộc khởi nghĩa bùng nổ ở Phú Điền (Hậu Lộc-Thanh Hóa)

-Cuộc khởi nghĩa lan rộng khắp Giao Châu làm cho bọn đô hộ rất lo sợ.

-Vua Ngô sai Lục dận đem 6000 quân đàn áp. Bà Triệu hi sinh trên núi Tùng (Hậu Lộc-Thanh Hóa).

Cuộc khởi nghĩa thất bại.

c.Ý nghĩa:

-Tiêu biểu cho ý chí quyết tâm giành lại độc lập dân tộc.

**Câu hỏi**

**1.Trong các thế kỉ I-VI, xã hội Văn Lang, Âu Lạc có gì thay đổi?**

**2.Nguyên nhân, diễn biến, kết quả, ý nghĩa cuộc khởi nghĩa Bà Triệu?( trã bài miệng)**